

CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ SẢN XUẤT DIỆP LINH
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ SẢN XUẤT DIỆP LINH

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: DIEP LINH TRADING AND MANUFACTURING COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0109380776

3. Ngày thành lập: 16/10/2020

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số nhà 190, Đường Lê Trọng Tấn, Phường La Khê, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email: dieplinh@gmail.com

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Khai khoáng khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Khai thác chế biến, kinh doanh khoáng sản	0899
2.	Hoàn thiện sản phẩm dệt	1313
3.	Sản xuất vải dệt kim, vải đan móc và vải không dệt khác	1391
4.	Sản xuất hàng dệt sẵn (trừ trang phục)	1392
5.	Sản xuất thảm, chăn, đệm	1393
6.	May trang phục (trừ trang phục từ da lông thú)	1410
7.	Sản xuất sản phẩm từ da lông thú	1420
8.	Sản xuất trang phục dệt kim, đan móc	1430
9.	Thuộc, sơ chế da; sơ chế và nhuộm da lông thú	1511
10.	Sản xuất vali, túi xách và các loại tương tự, sản xuất yên đệm	1512
11.	Sản xuất giày, dép	1520
12.	Sản xuất sản phẩm từ plastic	2220
13.	Sản xuất linh kiện điện tử	2610
14.	Sản xuất máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính	2620
15.	Sản xuất thiết bị truyền thông	2630
16.	Sản xuất sản phẩm điện tử dân dụng	2640
17.	Sản xuất thiết bị đo lường, kiểm tra, định hướng và điều khiển	2651
18.	Sản xuất mô tơ, máy phát, biến thế điện, thiết bị phân phối và điều khiển điện	2710
19.	Sản xuất thiết bị điện chiếu sáng	2740
20.	Sản xuất đồ điện dân dụng	2750

21.	Sản xuất thiết bị điện khác	2790
22.	Sản xuất máy khai thác mỏ và xây dựng	2824
23.	Sản xuất máy chuyên dụng khác	2829
24.	Sản xuất khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Sản xuất quần áo chống cháy và bảo vệ an toàn; Sản xuất dây bảo hiểm cho người sửa chữa điện hoặc các dây bảo vệ cho các ngành nghề khác; Sản xuất phao cứu sinh; Sản xuất mũ nhựa cứng và các thiết bị bảo vệ cá nhân khác (ví dụ mũ thể thao); Sản xuất quần áo amiăng (như bộ bảo vệ chống cháy); Sản xuất mũ bảo hiểm kim loại và các thiết bị bảo hiểm cá nhân bằng kim loại khác; Sản xuất nút tai và nút chống ồn (cho bơi lội và bảo vệ tiếng ồn); Sản xuất mặt nạ khí ga; Sản xuất chổi, bàn chải bao gồm bàn chải là bộ phận của máy móc, bàn chải sàn cơ khí điều khiển bằng tay, giẻ lau, máy hút bụi lông, chổi vẽ, trục lăn, giấy thấm sơn, các loại chổi, bàn chải khác; Sản xuất bàn chải giày, quần áo; Sản xuất găng tay; Sản xuất ô, ô đi nắng, gậy đi bộ; Sản xuất các nút, khóa ấn, khoá móc, khoá trượt	3290
25.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
26.	Sửa chữa thiết bị điện tử và quang học	3313
27.	Sửa chữa thiết bị điện	3314
28.	Xây dựng nhà không để ở	4102
29.	Xây dựng công trình điện	4221
30.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
31.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
32.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
33.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: Xây dựng công trình công nghiệp, trừ nhà cửa như: các nhà máy lọc dầu, các xưởng hoá chất; Xây dựng công trình cửa như: đường thủy, bến cảng và các công trình trên sông, các cảng du lịch, cửa cống, đập và đê; Xây dựng đường hầm, các công việc xây dựng khác không phải nhà như: các công trình thể thao ngoài trời.	4299
34.	Phá dỡ	4311
35.	Chuẩn bị mặt bằng (không bao gồm dò mìn và các loại tương tự tại mặt bằng xây dựng)	4312
36.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
37.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322

38.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết: Thang máy, cầu thang tự động; Các loại cửa tự động; Hệ thống đèn chiếu sáng; Hệ thống âm thanh; Hệ thống thiết bị dùng cho vui chơi giải trí.	4329
39.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
40.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác Chi tiết: Xây dựng nền móng của toà nhà, gồm đóng cọc; Thử độ ẩm và các công việc thử nước; Chống ẩm các toà nhà; Chôn chân trụ; Dỡ bỏ các phần thép không tự sản xuất; Uốn thép; Xây gạch và đặt đá; Lợp mái bao phủ toà nhà; Dỡ bỏ ống khói và các nồi hơi công nghiệp; Các công việc đòi hỏi chuyên môn cần thiết như kỹ năng treo và sử dụng các thiết bị liên quan, ví dụ làm việc ở tầng cao trên các công trình cao; Xây dựng bể bơi ngoài trời	4390
41.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác	4511
42.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý (Đối với các ngành nghề kinh doanh có điều kiện, Doanh nghiệp chỉ kinh doanh khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật)	4610
43.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: Bán buôn vali, cặp, túi, ví, hàng da và giả da khác; Bán buôn dụng cụ y tế; Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh; Bán buôn hàng gốm, sứ, thủy tinh; Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện; Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự; Bán buôn sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm	4649
44.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
45.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
46.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653

47.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng; Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện như máy biến thế, role, cầu dao, cầu chì); Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy dệt, may, da giày; Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi); Bán buôn máy móc, thiết bị khác chưa được phân vào đâu để sử dụng cho sản xuất công nghiệp, thương mại, hàng hải và dịch vụ khác; Bán buôn thiết bị và dụng cụ đo lường; Bán buôn máy móc, thiết bị văn phòng; Bán buôn máy móc, thiết bị giáo dục.	4659(Chính)
48.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại (trừ quặng uranium và thorium)	4662
49.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
50.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Bán buôn hoá chất công nghiệp như: anilin, mực in, tinh dầu, khí công nghiệp, keo hoá học, chất màu, nhựa tổng hợp, methanol, parafin, dầu thơm và hương liệu, soda, muối công nghiệp, axit và lưu huỳnh	4669
51.	Bán buôn tổng hợp	4690
52.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4719
53.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
54.	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh	4742
55.	Bán lẻ vải, len, sợi, chỉ khâu và hàng dệt khác trong các cửa hàng chuyên doanh	4751
56.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
57.	Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn trong các cửa hàng chuyên doanh	4753
58.	Bán lẻ sách, báo, tạp chí văn phòng phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4761
59.	Bán lẻ thiết bị, dụng cụ thể dục, thể thao trong các cửa hàng chuyên doanh	4763
60.	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh	4771
61.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh	4772

62.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ máy móc, thiết bị văn phòng; Bán lẻ máy móc, thiết bị giáo dục.	4773
63.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
64.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
65.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
66.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
67.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng	5621
68.	Dịch vụ ăn uống khác	5629
69.	Dịch vụ phục vụ đồ uống	5630
70.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: Kinh doanh bất động sản	6810
71.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: Dịch vụ môi giới bất động sản, sàn giao dịch bất động sản, tư vấn bất động sản, quản lý bất động sản	6820

72.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: - Khảo sát địa hình; Khảo sát địa chất, địa chất thủy văn công trình; - Thiết kế quy hoạch xây dựng; - Lập quy hoạch xây dựng; - Lập, thẩm tra dự án đầu tư xây dựng; - Quản lý dự án đầu tư xây dựng; quản lý chi phí đầu tư xây dựng đối với dự án đầu tư xây dựng sử dụng vốn ngân sách nhà nước; - Khảo sát xây dựng; - Định giá xây dựng; - Thiết kế kiến trúc công trình; Thiết kế nội - ngoại thất công trình; thiết kế cảnh quan; Thiết kế kết cấu công trình; Thiết kế điện - cơ điện công trình; Thiết kế cấp - thoát nước; Thiết kế thông gió - cấp thoát nhiệt; Thiết kế mạng thông tin - liên lạc trong công trình xây dựng; Thiết kế phòng cháy - chữa cháy. - Lập thiết kế, dự toán; thẩm tra thiết kế, dự toán xây dựng công trình; - Thí nghiệm chuyên ngành xây dựng; - Giám sát công tác xây dựng và hoàn thiện; Giám sát công tác lắp đặt thiết bị công trình; Giám sát công tác lắp đặt thiết bị công nghệ. - Kiểm định, giám định chất lượng công trình xây dựng - Tư vấn đầu tư xây dựng công trình nhà máy thủy điện đến 30 MW - Tư vấn đầu tư xây dựng công trình nhà máy nhiệt điện đến 300 MW - Tư vấn giám sát thi công công trình nhà máy thủy điện đến 30 MW - Tư vấn giám sát thi công công trình nhà máy nhiệt điện đến 300 MW - Tư vấn đầu tư xây dựng công trình đường dây và trạm biến áp đến 35 kv - Tư vấn giám sát thi công công trình đường dây và trạm biến áp đến 35 kv	7110
73.	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật Chi tiết: Kiểm định hiệu chuẩn phương tiện đo, chuẩn đo lường	7120
74.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học kỹ thuật và công nghệ	7212
75.	Quảng cáo (không bao gồm quảng cáo thuốc lá)	7310
76.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận (trừ dịch vụ điều tra)	7320

77.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: Thiết kế thời trang liên quan đến dệt, trang phục, giày, đồ trang sức, đồ đạc và trang trí nội thất khác, hàng hóa thời trang khác cũng như đồ dùng cá nhân và gia đình khác; Hoạt động trang trí nội thất	7410
78.	Cho thuê xe có động cơ Chi tiết: cho thuê ô tô	7710
79.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển	7730
80.	Đại lý du lịch	7911
81.	Điều hành tua du lịch	7912
82.	Dịch vụ đặt chỗ và các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7990
83.	Vệ sinh công nghiệp và các công trình chuyên biệt Chi tiết: Dịch vụ vệ sinh chuyên nghiệp cho khu nhà như làm sạch cửa sổ, làm sạch ống khói hoặc vệ sinh lò sưởi, ống thông gió; Dịch vụ tẩy uế và diệt trùng	8129
84.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
85.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh	8299
86.	Giáo dục nhà trẻ	8511
87.	Giáo dục mẫu giáo	8512
88.	Giáo dục khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Giáo dục không xác định theo cấp độ tại các trung tâm đào tạo bồi dưỡng; Các dịch vụ dạy kèm (gia sư); Giáo dục dự bị; Các trung tâm dạy học có các khoá học dành cho học sinh yếu kém; Các khoá dạy về phê bình, đánh giá chuyên môn; Dạy ngoại ngữ và dạy kỹ năng đàm thoại; Dạy đọc nhanh; Dạy lái xe cho những người không hành nghề lái xe; Dạy bay; Đào tạo tự vệ; Đào tạo về sự sống; Đào tạo kỹ năng nói trước công chúng; Dạy máy tính.	8559
89.	Dịch vụ hỗ trợ giáo dục	8560

6. Vốn điều lệ: 2.000.000.000 VNĐ

7. Danh sách thành viên góp vốn:

STT	Tên thành viên	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Giá trị vốn góp (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số CMND (hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác) đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
1	NGUYỄN THỊ NGỌC QUYÊN	Số nhà 160, Đường Lê Trọng Tấn, Tổ 4, Phường La Khê, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	1.800.000.000	90,000	001188023928	
2	NGUYỄN THỊ NGỌC	Khu 3, Phường Tiên Châu, Thành phố Phúc Yên, Tỉnh Vĩnh Phúc, Việt Nam	200.000.000	10,000	135768021	

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN THỊ NGỌC QUYÊN

Giới tính: Nữ

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 28/08/1988

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 001188023928

Ngày cấp: 24/09/2019 Nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số nhà 160, Đường Lê Trọng Tấn, Tổ 4, Phường La Khê, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Số nhà 160, Đường Lê Trọng Tấn, Tổ 4, Phường La Khê, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội